

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/2013/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2013

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn thực hiện quy định về khai báo của Nghị định thư bổ sung
của Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
và Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế về việc áp dụng thanh sát
theo Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân**

Căn cứ Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế về việc áp dụng thanh sát theo Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân ký ngày 02 tháng 10 năm 1989, có hiệu lực từ ngày 23 tháng 02 năm 1990;

Căn cứ Nghị định thư bổ sung của Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế về việc áp dụng thanh sát theo Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân ký ngày 10 tháng 8 năm 2007, có hiệu lực từ ngày 17 tháng 9 năm 2012;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn bức xạ và hạt nhân;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện quy định về khai báo của Nghị định thư bổ sung của Hiệp định giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế về việc áp dụng thanh sát theo Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn thực hiện quy định về khai báo của Nghị định thư bổ sung của Hiệp định giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế về việc áp dụng thanh sát theo Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với:

1. Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động nghiên cứu và triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân nhưng không sử dụng vật liệu hạt nhân.

2. Tổ chức, cá nhân có:

a) Cơ sở chịu sự kiểm soát hạt nhân, bao gồm cả trường hợp cơ sở đã chấm dứt hoạt động liên quan đến vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn và vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn đã được dòi đi;

b) Vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc ít hơn 01 (một) kg hiệu dụng, bao gồm cả trường hợp vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn đã được dòi đi;

c) Vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn đã được miễn trừ theo Hiệp định giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế về việc áp dụng thanh sát theo Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân.

3. Tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động:

a) Sản xuất, lắp ráp các thiết bị hoặc vật liệu trong chu trình nhiên liệu hạt nhân quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Khai thác, chế biến quặng urani, thori;

c) Xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng hoặc lưu giữ vật liệu hạt nhân nguồn chưa đạt tới thành phần và độ tinh khiết thích hợp cho việc chế tạo nhiên liệu hạt nhân hoặc làm giàu đồng vị, bao gồm cả xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu hạt nhân nguồn cho mục đích phi hạt nhân;

d) Lưu giữ, xử lý chất thải phóng xạ có chứa plutoni, urani có độ làm giàu cao hoặc urani-233 nhưng không bao gồm việc đóng gói lại hoặc điều kiện hóa và không tiến hành tách các nguyên tố nhằm lưu giữ hoặc chôn cất;

đ) Xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Nghiên cứu và triển khai liên quan tới chu trình nhiên liệu hạt nhân* là các hoạt động nghiên cứu và triển khai về chuyển hóa vật liệu hạt nhân; làm giàu vật liệu hạt nhân; chế tạo nhiên liệu hạt nhân; lò phản ứng hạt nhân; các cơ cấu tới hạn; tái chế nhiên liệu hạt nhân; xử lý các chất thải phóng xạ có chứa plutoni, urani có độ làm giàu cao hoặc urani-233 (không bao gồm việc đóng gói lại hoặc điều kiện hóa để lưu giữ hoặc chôn cất và không tiến hành tách các nguyên tố).

2. *Urani có độ làm giàu cao* là urani chứa 20% hoặc lớn hơn 20% đồng vị urani-235.

3. *Khu vực* là vùng được phân định trong thông tin thiết kế tương ứng của một cơ sở chịu kiểm soát hạt nhân hoặc một cơ sở có vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc ít hơn 01 (một) kg hiệu dụng thường xuyên được sử dụng.

Điều 4. Quy định khai báo

1. Khai báo lần đầu

a) Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động theo quy định tại Khoản 1, 2 và các Điểm a, b, c, d, Khoản 3 Điều 2 của Thông tư, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động sau ngày Thông tư có hiệu lực, có trách nhiệm thực hiện việc khai báo lần đầu cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân trong vòng 45 ngày kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động.

Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động theo quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 2, khi tiến hành xử lý chất thải phóng xạ có trách nhiệm khai báo cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân trước 210 ngày kể từ ngày tiến hành việc xử lý.

Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động theo quy định tại Khoản 1, 2 và các Điểm a, b, c, d, Khoản 3 Điều 2 của Thông tư, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động trước hoặc vào ngày Thông tư có hiệu lực, có trách nhiệm thực hiện việc khai báo lần đầu cho Cục An toàn bức xạ và hạt nhân trong vòng 45 ngày kể từ ngày Thông tư có hiệu lực.

b) Tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động theo quy định tại Điểm đ Khoản 3 Điều 2 của Thông tư thực hiện việc khai báo theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 25/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân.

2. Khai báo hàng năm

Tổ chức, cá nhân thực hiện việc khai báo lần đầu theo quy định tại Khoản 1 Điều này có trách nhiệm khai báo định kỳ hàng năm và gửi về Cục An toàn bức xạ và hạt nhân trước ngày 31 tháng 01 hàng năm.

3. Khai báo bổ sung

Tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động theo quy định tại Điều 2 của Thông tư có trách nhiệm khai báo bổ sung theo Mẫu số 09/AP-KSHN của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này khi có yêu cầu của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được công văn yêu cầu, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm khai báo và gửi về Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

4. Tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động theo quy định tại Điều 2 của Thông tư phải khai báo kế hoạch tổng thể mười (10) năm theo Mẫu số 08/AP-KSHN của Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này, gửi về Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cùng với khai báo lần đầu và khai báo hàng năm.

Điều 5. Hồ sơ khai báo

1. Phiếu khai báo theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.
2. Tài liệu kỹ thuật kèm theo vật liệu và thiết bị.
3. Tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức, cá nhân thực hiện việc khai báo

Tổ chức, cá nhân thực hiện việc khai báo theo quy định tại Điều 4 của Thông tư có trách nhiệm:

1. Khai báo trung thực, đầy đủ.
2. Phối hợp với Cục An toàn bức xạ và hạt nhân xác minh các thông tin đã khai báo.
3. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ có thẩm quyền của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân và thanh tra viên quốc tế thẩm định các thông tin đã khai báo.
4. Cử ít nhất 01 người phụ trách việc khai báo theo quy định của Thông tư này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Cục An toàn bức xạ và hạt nhân có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra tổ chức, cá nhân thực hiện việc khai báo theo quy định của Thông tư.
2. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 16 tháng 9 năm 2013.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đình Tiến

Phụ lục I
DANH MỤC HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, LẮP RÁP THIẾT BỊ
HOẶC VẬT LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN CHU TRÌNH
NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2013/TT-BKHHCN
ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

| TT | Tên hoạt động |
|----|--|
| 1 | Chế tạo <i>ống rôto ly tâm</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.1.1 hoặc lắp ráp <i>máy ly tâm khí</i> với các đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.1 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 2 | Chế tạo <i>tám khuếch tán</i> với các đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.3.1 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 3 | Chế tạo hay lắp ráp <i>hệ thống theo công nghệ laze</i> có các đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.7 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 4 | Chế tạo hoặc lắp ráp <i>máy tách đồng vị điện từ trường</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.9.1 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 5 | Chế tạo hoặc lắp ráp <i>cột hoặc thiết bị chiết</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định trong mục 5.6.1, 5.6.2, 5.6.3, 5.6.5, 5.6.6, 5.6.7 và 5.6.8 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 6 | Chế tạo <i>đầu phân tách</i> hoặc <i>ống xoáy</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.5.1 và 5.5.2 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |

| TT | Tên hoạt động |
|----|---|
| 7 | Chế tạo hoặc lắp ráp <i>hệ thống tạo plasma urani</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 5.8.3 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 8 | Chế tạo <i>ống zircon</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 1.6 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 9 | Sản xuất hoặc nâng cấp <i>nước nặng hoặc đoteri và hợp chất đoteri</i> có tỷ lệ nguyên tử đoteri so với hydro lớn hơn 1:5000 |
| 10 | Sản xuất <i>graphit hạt nhân</i> có độ tinh khiết cao hơn mức tương đương 5 phần triệu Bo và có tỷ trọng lớn hơn 1,50g/cm ³ |
| 11 | Chế tạo <i>hộp/bình đựng nhiên liệu đã bị chiếu xạ</i> là thùng chứa dùng cho vận chuyển và/hoặc cất giữ nhiên liệu đã bị chiếu xạ nhằm bảo vệ về mặt hoá học, nhiệt và bức xạ, và tản nhiệt phát ra trong quá trình quản lý, vận chuyển và cất giữ |
| 12 | Chế tạo <i>thanh điều khiển lò phản ứng</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 1.4 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 13 | Chế tạo <i>bể và thùng an toàn về tới hạn</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 3.2 và 3.4 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 14 | Chế tạo <i>máy cắt thanh nhiên liệu đã bị chiếu xạ</i> với đặc tính kỹ thuật theo quy định tại mục 3.1 của Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 25/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định danh mục và yêu cầu kiểm soát vật liệu và thiết bị trong chu trình nhiên liệu hạt nhân |
| 15 | Xây dựng <i>buồng nóng</i> gồm một buồng hay nhiều buồng thông nhau có tổng thể tích tối thiểu là 6m ³ có tường che chắn tương đương hoặc lớn hơn tường bê tông dày 0,5m, có tỷ trọng bằng hoặc lớn hơn 3,2g/cm ³ và được trang bị các thiết bị điều khiển từ xa) |

Phụ lục II
MẪU KHAI BÁO

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN
ngày 30 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

| TT | Phiếu khai báo | Mẫu |
|----|--|-------------------|
| 1 | Hoạt động nghiên cứu và triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân nhưng không sử dụng vật liệu hạt nhân | Mẫu số 01/AP-KSHN |
| 2 | Cơ sở chịu kiểm soát hạt nhân và Cơ sở có vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc ít hơn 1 kg hiệu dụng | Mẫu số 02/AP-KSHN |
| 3 | Hoạt động sản xuất, lắp ráp các thiết bị hoặc vật liệu liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân | Mẫu số 03/AP-KSHN |
| 4 | Hoạt động khai thác, chế biến quặng urani, thori | Mẫu số 04/AP-KSHN |
| 5 | Hoạt động sử dụng, lưu giữ vật liệu hạt nhân nguồn và xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu hạt nhân nguồn cho mục đích phi hạt nhân | Mẫu số 05/AP-KSHN |
| 6 | Cơ sở có vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn đã được miễn trừ | Mẫu số 06/AP-KSHN |
| 7 | Lưu giữ, xử lý chất thải phóng xạ | Mẫu số 07/AP-KSHN |
| 8 | Kế hoạch tổng thể 10 năm | Mẫu số 08/AP-KSHN |
| 9 | Khai báo bổ sung theo yêu cầu của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân | Mẫu số 09/AP-KSHN |

Mẫu số 01/AP-KSHN
Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO

**Hoạt động nghiên cứu và triển khai liên quan đến
 chu trình nhiên liệu hạt nhân nhưng không sử dụng vật liệu hạt nhân**

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ:

3. Điện thoại:

Fax:

4. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Điện thoại:

Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:

2. Ngày khai báo:

3. Kỳ khai báo: từ ngày... tháng.... năm.... đến ngày.... tháng.... năm....

4. Thông tin khai báo:

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Giai đoạn của chu trình nhiên liệu ² | Vị trí ³ | Mô tả khái quát ⁴ | Ghi chú |
|-----|------------------------|---|---------------------|------------------------------|---------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |
| 6 | | | | | |
| ... | | | | | |

5. Ghi chú (nếu có):

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² Giai đoạn của chu trình nhiên liệu hạt nhân bao gồm các giai đoạn sau: chuyển hóa vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn; làm giàu vật liệu hạt nhân; chế tạo nhiên liệu hạt nhân; lò phản ứng hạt nhân; hệ thiết bị tới hạn; tái chế nhiên liệu hạt nhân; xử lý chất thải phóng xạ hoạt động trung bình hoặc cao có chứa plutoni, urani có độ làm giàu cao hay urani 233 (không bao gồm đóng gói lại, điều kiện hóa mà không phân tách nguyên tố).

³ “Vị trí”: Thông tin trong cột này bao gồm: tên và địa chỉ của đơn vị thực hiện hoạt động nghiên cứu, tọa độ địa lý của đơn vị này.

⁴ Mô tả chung về các hoạt động bao gồm: tên, mã số của dự án, đề tài nghiên cứu; mục tiêu của dự án, đề tài; dự kiến áp dụng kết quả nghiên cứu; mô tả ngắn gọn về công việc đã thực hiện được; nếu có hợp tác quốc tế trong hoạt động nghiên cứu này, nêu rõ tên, địa chỉ của tổ chức nước ngoài. Mỗi dự án, đề tài được khai trong một Mục.

Mẫu số 02/AP-KSHN
 Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO

**Cơ sở chịu kiểm soát hạt nhân và cơ sở có vật liệu hạt nhân,
 vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc ít hơn 1 kg hiệu dụng**

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

3. Mã khu vực (*do Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cấp*):

4. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

5. Điện thoại:

Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:

2. Ngày khai báo:

3. Kỳ khai báo: từ ngày... tháng.... năm.... đến ngày.... tháng.... năm....

4. Thông tin khai báo:

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Mã Cơ sở ² | Tòa nhà ³ | Mô tả khái quát ⁴ (<i>Bao gồm cả việc sử dụng và hoạt động được thực hiện trong tòa nhà</i>) | Ghi chú |
|-----|------------------------|-----------------------|----------------------|--|---------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| ... | | | | | |

5. Ghi chú (nếu có)

.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
 CÁ NHÂN KHAI BÁO**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² “Mã cơ sở”: do Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cấp.

³ “Tòa nhà”: Số của tòa nhà hoặc các dấu hiệu khác để nhận diện tòa nhà. Thông tin về mỗi tòa nhà được khai trong một Mục.

⁴ Mô tả chung đối với mỗi tòa nhà, trong đó bao gồm: diện tích của tòa nhà, số tầng của tòa nhà, các hoạt động thực hiện trong tòa nhà, thiết bị thực hiện các hoạt động này. Ngoài ra, cần cung cấp thêm các tài liệu sau:

- Sơ đồ khu vực có ranh giới rõ ràng, với các tòa nhà có ký hiệu rõ ràng. Sơ đồ phải có tọa độ và tỷ lệ;

- Sơ đồ từng tầng của mỗi tòa nhà trong khu vực;

- Các tài liệu khác theo yêu cầu của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.

Mẫu số 03/AP-KSHN
Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO
Hoạt động sản xuất, lắp ráp các thiết bị hoặc vật liệu
liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

3. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Điện thoại:

Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:

2. Ngày khai báo:

3. Giai đoạn khai báo: từ ngày... tháng.... năm.... đến ngày.... tháng.... năm....

4. Thông tin khai báo:

| Mục | Dẫn chiếu¹ | Hoạt động² | Vị trí³ | Mô tả quy mô hoạt động⁴ | Ghi chú |
|------------|------------------------------|------------------------------|---------------------------|---|----------------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |
| ... | | | | | |

5. Ghi chú (nếu có)

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
 CÁ NHÂN KHAI BÁO**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “*Dẫn chiếu*” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² “*Hoạt động*”: Theo quy định tại Phụ lục 1.

³ “*Vị trí*”: Thông tin cung cấp bao gồm: tên của tổ chức; địa chỉ và tọa độ nơi hoạt động diễn ra; tên và địa chỉ của cơ quan quản lý cấp trên.

⁴ “*Mô tả quy mô hoạt động*”: Mô tả ngắn gọn về hoạt động và sản phẩm; quy mô hoạt động (ví dụ: năng lực sản xuất, công suất tại thời điểm khai báo); vị trí yêu cầu phải có tiếp cận có kiểm soát.

Mẫu số 04/AP-KSHN
Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO
Hoạt động khai thác, chế biến quặng urani, thori

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

3. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Điện thoại:

Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:

2. Ngày khai báo:

3. Kỳ khai báo: từ ngày... tháng.... năm.... đến ngày.... tháng.... năm....

4. Thông tin khai báo:

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Hoạt động ² | Tình trạng ³ | Vị trí ⁴ | Năng lực sản xuất hàng năm theo ước tính ⁵ (tấn U và Th nguyên tố) | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------|-------------------------|---------------------|--|---------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | | | | | | |
| 4 | | | | | | |
| 5 | | | | | | |
| 6 | | | | | | |
| ... | | | | | | |

5. Ghi chú (*Mô tả tình trạng vào ngày cuối cùng của giai đoạn được khai báo*)

.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO*(Ký, ghi rõ họ tên)*

....., ngày.... tháng... năm...

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**

*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

¹ “*Dẫn chiếu*” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² “*Hoạt động*”: Khai rõ nguyên tố hóa học nào (ví dụ: khai thác, chế biến quặng urani; nhà máy chế biến thori,...).

³ “*Tình trạng*”: khai rõ tình trạng vận hành (ví dụ: đang hoạt động, tạm thời đóng cửa, đóng cửa vĩnh viễn,...).

⁴ “*Vị trí*”: Thông tin cung cấp bao gồm: tên của tổ chức, địa chỉ cụ thể của mỏ hoặc cơ sở chế biến; bản đồ chỉ ra vị trí của mỏ hoặc cơ sở chế biến, trong đó có chú thích tọa độ địa lý và các giải thích khác; tên và địa chỉ của cơ quan quản lý cấp trên.

⁵ Các thông tin khai báo chính gồm: công suất của mỏ, cơ sở chế biến; hiện trạng vận hành và sản lượng hàng năm.

Mẫu số 05/AP-KSHN
 Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO

**Hoạt động sử dụng, lưu giữ vật liệu hạt nhân nguồn và xuất khẩu, nhập khẩu
 vật liệu hạt nhân nguồn cho mục đích phi hạt nhân**

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

3. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Điện thoại:

Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:

2. Ngày khai báo:

3. Kỳ khai báo: từ ngày...tháng.... năm.... đến ngày....tháng.... năm....

4. Thông tin khai báo:

Phần (a). Sử dụng và lưu giữ

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Vị trí ² | Thành phần hóa học ³ | Khối lượng (tấn U và Th nguyên tố) | Mã số sử dụng dự kiến ⁴ | Mục đích sử dụng | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|---------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|------------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| 3 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |

Phần (b). Xuất khẩu

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Vị trí ² | Địa điểm quá cảnh ² | Thành phần hóa học ³ | Khối lượng (tấn U và Th nguyên tố) | Ngày xuất khẩu | Ghi chú |
|-----|------------------------|---------------------|--------------------------------|---------------------------------|------------------------------------|----------------|---------|
| 1 | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | |
| ... | | | | | | | |

Phần (c). Nhập khẩu

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Vị trí ² | Thành phần hóa học ³ | Khối lượng (tấn U và Th nguyên tố) | Mục đích sử dụng | Quốc gia xuất khẩu | Ngày nhập khẩu | Ghi chú |
|------|------------------------|---------------------|---------------------------------|------------------------------------|------------------|--------------------|----------------|---------|
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| | | | | | | | | |

5. Ghi chú:

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
 CÁ NHÂN KHAI BÁO**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² “Vị trí”:

- Đối với Phần a và c: Thông tin cung cấp bao gồm tên của tổ chức, địa chỉ nơi có vật liệu hạt nhân nguồn, bao gồm cả tọa độ địa lý; tên và địa chỉ của cơ quan quản lý cấp trên; nếu nơi lưu giữ, sử dụng vật liệu hạt nhân nguồn thuộc cơ sở chịu kiểm soát hạt nhân hoặc cơ sở khác có vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc nhỏ hơn 1kg hiệu dụng thì cung cấp thêm mã của cơ sở.

- Đối với Phần b: Thông tin cung cấp bao gồm tên của quốc gia nhập khẩu và các quốc gia quá cảnh.

³ “Thành phần hóa học”: Thành phần hóa học của vật liệu hạt nhân nguồn, ví dụ: U3O8, ThO2,...

⁴ “Mã số sử dụng dự kiến”: Điền chữ “N” nếu sử dụng cho mục đích hạt nhân; điền chữ “NN” cho mục đích phi hạt nhân; điền chữ “ND” nếu mục đích sử dụng chưa xác định.

5. Ghi chú (nếu có)

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² “Vị trí”: Thông tin cung cấp bao gồm tên và địa chỉ cụ thể của tổ chức, bao gồm cả tọa độ địa lý. Nếu nơi lưu giữ, sử dụng vật liệu hạt nhân nguồn được miễn trừ thuộc cơ sở chịu kiểm soát hạt nhân hoặc cơ sở khác có vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc nhỏ hơn 1kg hiệu dụng thì cung cấp thêm mã của cơ sở và tại cột “Dẫn chiếu” phải điền số khai báo theo Mẫu 02/AP-KSHN và số Mục trong khai báo này.

³ “Miễn trừ”: Vật liệu hạt nhân nguồn được miễn trừ theo Điều khoản nào của Hiệp định Thanh sát (do Cục An toàn bức xạ và hạt nhân cung cấp).

⁴ “Vật liệu”: Tên nguyên tố. Đối với urani, bao gồm cả độ làm giàu của U-235 và U-233.

⁵ “Khối lượng”: Khối lượng của urani hoặc thori nguyên tố theo ki-lô-gam.

⁶ “Mã số sử dụng dự kiến”: Điền chữ “N” nếu sử dụng cho mục đích hạt nhân; điền chữ “NN” cho mục đích phi hạt nhân.

Phần (b). Thông báo về việc xử lý tiếp theo

| Mục | Dẫn chiếu ² | Loại chất thải ³ | Dạng được điều kiện hóa ⁴ | Số kiện ⁵ | Khối lượng Pu | Khối lượng HEU | Khối lượng Np/Am | Vị trí ⁶ | Vị trí xử lý ⁶ | Ngày xử lý | Mục đích xử lý | Ghi chú |
|-----|------------------------|-----------------------------|--------------------------------------|----------------------|---------------|----------------|------------------|---------------------|---------------------------|------------|----------------|---------|
| 1 | | | | | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | | | | |

5. Ghi chú (nếu có):

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
 CÁ NHÂN KHAI BÁO**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ Phần a là báo cáo hàng năm về sự thay đổi địa điểm của chất thải trong báo cáo trước đó, nếu có; Phần b được sử dụng để khai báo trước khi xử lý chất thải phóng xạ được thực hiện.

² “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

³ “Loại chất thải”: chất thải trước khi được điều kiện hóa, ví dụ: bùn đã được gạn lọc, chất lỏng hoạt độ cao, chất lỏng hoạt độ trung bình,...

⁴ “Dạng được điều kiện hóa”: Dạng của chất thải đã được điều kiện hóa, ví dụ: thủy tinh, gốm, xi-măng, bi-tum.

⁵ “Số kiện”: Số kiện trong một lần xử lý hoặc số kiện đã được chuyển tới địa điểm mới.

⁶ “Vị trí”: Thông tin cung cấp bao gồm tên và địa chỉ của nơi chất thải được lưu giữ hoặc sẽ được xử lý. Địa chỉ phải cụ thể, bao gồm cả tọa độ địa lý. Nếu vị trí này nằm trong khu vực của cơ sở chịu kiểm soát hạt nhân hoặc cơ sở có vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn bằng hoặc nhỏ hơn 1kg hiệu dụng thì cung cấp thêm mã của cơ sở và tại cột “Dẫn chiếu” phải điền số bản khai báo theo Mẫu 02/AP-KSHN và số Mục tương ứng với tòa nhà lưu giữ hoặc xử lý chất thải phóng xạ.

Mẫu số 08/AP-KSHN
Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO
Kế hoạch tổng thể 10 năm

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):

2. Địa chỉ:

3. Điện thoại:

Fax:

4. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

Số CMND/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Điện thoại:

Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:

2. Ngày khai báo:

3. Kỳ khai báo: từ ngày... tháng.... năm.... đến ngày....tháng.... năm....

4. Thông tin khai báo:

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Giai đoạn chu trình nhiên liệu hạt nhân ² | Kế hoạch tổng thể phát triển chu trình nhiên liệu hạt nhân ³ | Kế hoạch tổng thể đối với hoạt động nghiên cứu triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân ⁴ | Ghi chú |
|-----|------------------------|--|---|--|---------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| ... | | | | | |

5. Ghi chú (nếu có):

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.

² Giai đoạn của chu trình nhiên liệu hạt nhân bao gồm các giai đoạn sau: chuyển hóa vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn; làm giàu vật liệu hạt nhân; chế tạo nhiên liệu hạt nhân; lò phản ứng hạt nhân; hệ thiết bị tới hạn; tái chế nhiên liệu hạt nhân; xử lý chất thải phóng xạ hoạt động trung bình hoặc cao có chứa plutoni, urani có độ làm giàu cao hay urani 233 (không bao gồm đóng gói lại, điều kiện hóa mà không phân tách nguyên tố).

³ “Kế hoạch tổng thể phát triển chu trình nhiên liệu hạt nhân”: Thông tin trong cột này gồm: mô tả ngắn gọn về kế hoạch phát triển đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, kết quả dự kiến, thời gian dự kiến hoàn thành hoặc lịch trình thực hiện, nơi thực hiện.

⁴ “Kế hoạch tổng thể đối với hoạt động nghiên cứu, triển khai liên quan đến chu trình nhiên liệu hạt nhân”: Thông tin trong cột này gồm mô tả chung đối với mỗi kế hoạch nghiên cứu, triển khai đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, mục tiêu tổng quát, thời gian dự kiến hoàn thành, lịch trình thực hiện, nơi thực hiện.

Mẫu số 09/AP-KSHN
 Thông tư số 17/2013/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO

Khai báo bổ sung theo yêu cầu của Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

1. Tên tổ chức/cá nhân (đầy đủ) và tên viết tắt (nếu có):
2. Địa chỉ:
3. Điện thoại: Fax:
4. Họ và tên người đứng đầu tổ chức:
- Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Điện thoại: Email:

II. NỘI DUNG KHAI BÁO

1. Bản khai báo số:
2. Ngày khai báo:
3. Kỳ khai báo: từ ngày... tháng.... năm.... đến ngày.... tháng.... năm....
4. Thông tin khai báo:

| Mục | Dẫn chiếu ¹ | Yêu cầu của Cục ATBXHN về việc khai báo bổ sung | Trả lời của cơ sở | Ghi chú |
|-----|------------------------|---|-------------------|---------|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| 4 | | | | |
| ... | | | | |

5. Ghi chú (nếu có):

.....

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
 (Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày... tháng... năm...
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
 CÁ NHÂN KHAI BÁO**
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú:

¹ “Dẫn chiếu” được sử dụng để dẫn chiếu khai báo của mục này với một mục khác. Thông tin trong cột này gồm số của bản khai báo được dẫn chiếu và số thứ tự của mục trong bản khai báo đó. Ví dụ: 13-22 là mục 22 của bản khai báo số 13. Dẫn chiếu này chỉ ra rằng mục này bổ sung hoặc cập nhật thông tin đã được khai báo.